

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5114/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 11 năm 2008

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về phê duyệt Đề án Đổi mới công nghệ công nghiệp sản xuất phục vụ  
chuyển dịch cơ cấu công nghiệp trên địa bàn thành phố**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 188/2004/QĐ-TTg, ngày 01 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch phát triển công nghiệp thành phố đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2425/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Đề án Chuyển dịch cơ cấu kinh tế công nghiệp, phát triển công nghiệp hiệu quả cao trên địa bàn thành phố giai đoạn 2006 - 2010;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Công văn số 718/SCT-KHTC ngày 23 tháng 9 năm 2008 và đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 671/SKH-CN-QLCN ngày 21 tháng 8 năm 2008,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án Đổi mới công nghệ công nghiệp sản xuất phục vụ chuyển dịch cơ cấu công nghiệp trên địa bàn thành phố, với các nội dung chính như sau:

#### **Phần I**

### **MỤC TIÊU ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ CÔNG NGHIỆP SẢN XUẤT**

#### **1. Mục tiêu tổng quát:**

1.1. Triển khai các biện pháp cụ thể nhằm tăng cường khả năng tích cực, chủ

động của thành phố trong việc thúc đẩy các doanh nghiệp vừa và nhỏ quan tâm, nhanh chóng đổi mới công nghệ theo hướng hợp lý hóa và tự động hóa sản xuất với sự hỗ trợ của Nhà nước.

1.2. Hình thành thị trường công nghệ có sự điều tiết của Nhà nước. Thị trường này bao gồm các nhà tư vấn, các doanh nghiệp chuyển giao công nghệ, các doanh nghiệp chế tạo, sản xuất, các nhà kinh doanh công nghệ và các cơ quan quản lý nhà nước tham gia tạo dựng thị trường và xây dựng cơ chế quản lý, vận hành điều chỉnh thị trường.

1.3. Xây dựng một giải pháp tổng thể bao gồm cải cách cơ chế, chính sách, phương án tài chính nhằm hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ. Trong đó, mục tiêu của giai đoạn từ nay đến năm 2010 là giai đoạn thí điểm và sau khi tổng kết đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện, Ủy ban nhân dân thành phố sẽ có đúc kết, định hướng cụ thể cho việc tiếp tục triển khai Đề án.

1.4. Hỗ trợ các doanh nghiệp thuộc bốn ngành công nghiệp ưu tiên của thành phố đổi mới công nghệ thành công, nâng cao năng lực công nghệ, năng suất, chất lượng và phù hợp với mục tiêu kinh tế của thành phố đề ra.

## **2. Mục tiêu cụ thể:**

### **2.1. Đối với công tác quản lý:**

- Hoàn thiện và hình thành một giải pháp tổng thể bao gồm cơ chế, chính sách tài chính... hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ phù hợp.

- Đưa Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ tham gia vào quá trình hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn nói chung, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, đầu tư nghiên cứu nói riêng theo đúng mục đích của Quỹ.

### **2.2. Đối với các ngành công nghiệp ưu tiên:**

- Ngành cơ khí chế tạo máy: phân đầu đến năm 2010 năng lực sản xuất chế tạo thiết bị trong thành phố đạt 300 - 400 triệu USD/năm bao gồm cung ứng trong nước và xuất khẩu (cho nhóm cơ khí chế tạo máy).

- Các ngành điện tử - công nghệ thông tin, hóa dược, chế biến thực phẩm sau 5 năm có ít nhất 100 doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ đạt hiệu quả mong đợi và có ít nhất 10 công nghệ nguồn/công nghệ cao được hỗ trợ chuyển giao có hiệu quả đến các doanh nghiệp.

- Hỗ trợ các ngành công nghiệp ưu tiên của thành phố đổi mới công nghệ, hợp lý hóa và tự động hóa sản xuất. Mục tiêu đổi mới công nghệ tại các doanh nghiệp của thành phố phải đạt tỷ lệ 15%/năm.



### 2.3. Phát triển thị trường khoa học và công nghệ:

- Thúc đẩy phát triển thị trường công nghệ, trên cơ sở giới thiệu, trình diễn công nghệ tiên tiến, đưa các bên tham gia thị trường về đúng vai trò và đảm bảo thực hiện đúng quy định của nhà nước và các cam kết của Việt Nam với Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

- Tăng cường năng lực nghiên cứu sản xuất chế tạo thiết bị của ngành cơ khí; hỗ trợ thông tin công nghệ và hỗ trợ tài chính.

- Hỗ trợ tư vấn, lựa chọn và chuyển giao công nghệ nguồn, công nghệ cao cho các doanh nghiệp.

### 2.4. Nâng cao công tác đào tạo, năng lực quản lý công nghiệp:

- Đề xuất các cơ chế chính sách hỗ trợ về pháp lý và tài chính.

- Phát triển các chương trình trợ giúp tư vấn kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, tiêu chuẩn hóa, chuyển giao, giải mã phát triển công nghệ.

Các kết quả của Đề án sẽ góp phần vào việc thực hiện thành công một số mục tiêu chung của Đề án Chuyển dịch cơ cấu kinh tế công nghiệp, phát triển công nghiệp hiệu quả cao trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2006 - 2010.

## Phần II

### NỘI DUNG HỖ TRỢ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ CÔNG NGHIỆP SẢN XUẤT ĐẾN NĂM 2010

Đề án giải quyết các mục tiêu đặt ra thông qua việc triển khai cụ thể 05 hợp phần sau:

**Hợp phần 1: Xây dựng giải pháp tổng thể về cơ chế, chính sách tài chính hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ**

#### 1. Kết quả cần đạt:

- Phát hiện những vướng mắc còn tồn tại về môi trường pháp lý và cơ chế chính sách về đổi mới công nghệ; đề xuất ban hành một số cơ chế chính sách hỗ trợ khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ.

- Xây dựng cơ chế thủ tục tài chính phù hợp, khắc phục những rào cản của thủ tục tài chính hiện có ảnh hưởng đến đổi mới công nghệ doanh nghiệp.

- Xây dựng quy trình, mẫu biểu, cách thức triển khai phù hợp với hoạt động của doanh nghiệp trong suốt quá trình triển khai Đề án.

## 2. Nội dung thực hiện:

- Chương trình cải tiến thủ tục, quy trình quản lý hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ.

- Chương trình xây dựng công cụ tài chính khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ; khai thác thương mại tài sản trí tuệ và kết quả nghiên cứu khoa học được tạo ra từ kinh phí nhà nước.

- Xây dựng chính sách công nghệ hỗ trợ phát triển công nghệ 04 ngành công nghiệp ưu tiên của thành phố.

- Tổ chức phổ biến thực thi Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Chuyển giao công nghệ và hệ thống văn bản hướng dẫn phục vụ đổi mới công nghệ.

- Xây dựng cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào quá trình ươm tạo công nghệ và ươm tạo doanh nghiệp công nghệ mới.

- Thời gian thực hiện: 1/2008 - 12/2010.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Viện Nghiên cứu phát triển của thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan.

- Kinh phí thực hiện: 300.000.000 đồng.

**Hợp phần 2: Nâng cao năng lực chế tạo thiết bị và chuyển giao công nghệ của doanh nghiệp, gồm có 04 chương trình nhánh:**

**Chương trình 1: Đào tạo đội ngũ kỹ thuật, nghiên cứu và triển khai (R&D) nâng cao năng suất - chất lượng cho các doanh nghiệp**

**1. Kết quả cần đạt:** đến năm 2010 và những năm tiếp theo, trên 50% doanh nghiệp thuộc bốn ngành công nghiệp ưu tiên được đào tạo, tập huấn các kiến thức quản lý sản xuất, năng lực nghiên cứu và triển khai, năng lực thiết kế, chế tạo, làm chủ công nghệ, sở hữu trí tuệ...

**2. Nội dung thực hiện:** tổ chức các đợt đào tạo về quản lý sản xuất, các phương pháp quản lý hiện đại, nâng cao kỹ năng nghiên cứu, huấn luyện kỹ năng thiết kế, kỹ năng mua bán chuyển giao công nghệ, nâng cao năng suất - chất lượng và xây dựng các tiêu chuẩn sản xuất.

- Thời gian thực hiện: 4/2008 - 12/2010.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.



- Cơ quan phối hợp: các đơn vị được tuyển chọn giao thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của nhà nước.

- Kinh phí thực hiện: 956.000.000 đồng.

### ***Chương trình 2: Nâng cao năng lực tiếp thu, giải mã công nghệ nước ngoài***

#### **1. Kết quả cần đạt:**

- Đáp ứng 100% đơn hàng nghiên cứu, giải mã công nghệ từ các doanh nghiệp sản xuất và từ các công ty chế tạo máy.

- Sau 5 năm, có ít nhất 50 sản phẩm thiết bị, dây chuyền sản xuất được chế tạo từ các công ty chế tạo máy.

- Tổ chức nghiên cứu và chuyển giao các kết quả nghiên cứu sản xuất thử từ Sở Khoa học và Công nghệ đến doanh nghiệp.

#### **2. Nội dung thực hiện:**

- Giúp các đơn vị sản xuất xây dựng bộ phận nghiên cứu, kỹ thuật có năng lực cải tiến, sửa chữa, vận hành, nâng cấp các thiết bị đang sử dụng.

- Đấu thầu nghiên cứu, giải mã công nghệ; hoặc chuyển giao những kết quả nghiên cứu từ Sở Khoa học và Công nghệ cho doanh nghiệp.

- Triển khai các chương trình nghiên cứu khoa học: công nghiệp tự động hóa, công nghệ năng lượng, vật liệu mới,... từ nguồn kinh phí ngân sách khoa học hàng năm của thành phố.

- Xây dựng một kênh giao tiếp hiệu quả thông tin giữa Sở Khoa học và Công nghệ với các doanh nghiệp để giải quyết kịp thời các yêu cầu.

- Xây dựng và nâng cấp các Trung tâm thiết kế, chế tạo thiết bị mới và Trung tâm ươm tạo công nghệ trong nước.

- Thời gian thực hiện: 7/2007 - 12/2010.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: là các đơn vị trúng thầu và trúng tuyển chọn giao nhiệm vụ nghiên cứu khoa học theo quy định.

- Kinh phí thực hiện: Ngân sách nghiên cứu khoa học hàng năm của Sở Khoa học và Công nghệ.

***Chương trình 3: Tiêu chuẩn hóa sản phẩm công nghệ, hệ thống kiểm định chất lượng và đăng ký sở hữu trí tuệ***

**1. Kết quả cần đạt:**

- Phân đầu 100% các thiết bị chế tạo trong nước được hỗ trợ đăng ký tiêu chuẩn chất lượng các cấp quốc gia và xuất khẩu (EU, JIS...).
- Thực hiện đạt 100% tư vấn sở hữu trí tuệ cho hai nhóm doanh nghiệp chế tạo máy và doanh nghiệp sản xuất.

**2. Nội dung thực hiện:**

- Xây dựng hệ thống và cơ chế tiếp nhận, thông tin đến các đơn vị nghiên cứu, doanh nghiệp chế tạo máy.
- Hội thảo giới thiệu Đề án với các doanh nghiệp, các nhà tư vấn.
- Đấu thầu chọn đơn vị tư vấn và đơn vị công nhận.
- Thời gian thực hiện: 4/2008 - 12/2010.
- Kinh phí thực hiện: 400.000.000 đồng.

**Chương trình 4: Phát triển nhóm tư vấn công nghệ**

**1. Kết quả cần đạt:** hình thành nhóm các công ty tư vấn, chuyên gia tư vấn chuyên nghiệp phục vụ nhu cầu thông tin của doanh nghiệp.

**2. Nội dung thực hiện:** tổ chức và điều phối các nhóm tư vấn thực hiện các nhiệm vụ chuyên trách như: tư vấn doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, tư vấn tiêu chuẩn sản phẩm, tư vấn chuyển giao công nghệ, tư vấn sở hữu trí tuệ, cung cấp thông tin thị trường theo nhu cầu của doanh nghiệp và hỗ trợ tư vấn tại các Vườn ươm doanh nghiệp công nghệ của thành phố.

- Thời gian thực hiện: 4/2008 - 12/2009.
- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư, Đại học Bách khoa, Hội Doanh nghiệp...
- Kinh phí thực hiện: 2.744.000.000 đồng.

**Hợp phần 3: Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển giao công nghệ, tiếp thu và làm chủ công nghệ nhập khẩu, gồm có 03 chương trình nhánh:**

**Chương trình 1: Hỗ trợ chuyển giao công nghệ từ nước ngoài, tiếp thu và làm chủ công nghệ nước ngoài.**



### 1. Kết quả cần đạt:

- Nhà nước hỗ trợ một phần chi phí tư vấn lựa chọn công nghệ, mua phát minh sáng chế (patent), phí cấp license công nghệ (công nghệ nguồn, công nghệ cao), nghiên cứu hoàn thiện và chuyển giao công nghệ đối với các doanh nghiệp cùng tham gia đầu tư triển khai.

- Phấn đấu đến năm 2010, hỗ trợ tư vấn, lựa chọn và chuyển giao được 10 công nghệ nguồn/công nghệ cao cho thành phố.

**2. Nội dung thực hiện:** hỗ trợ chuyển giao công nghệ theo một hoặc một số hoặc toàn bộ các nội dung sau:

- Nội dung công nghệ thuộc hoặc gắn với các đối tượng sở hữu công nghiệp được phép chuyển giao và đang trong thời gian được pháp luật Việt Nam bảo hộ.

- Các bí quyết công nghệ, kiến thức dưới dạng phương án công nghệ, các giải pháp kỹ thuật, quy trình công nghệ, thiết kế kỹ thuật, phần mềm... có kèm hoặc không kèm theo máy móc thiết bị.

- Các giải pháp hợp lý hóa sản xuất, đổi mới công nghệ.

- Hướng dẫn thực hiện các quy trình công nghệ được chuyển giao, tư vấn quản lý kinh doanh; đào tạo, huấn luyện chuyên môn.

- Cấp phép đặc quyền kinh doanh và thời hạn sử dụng.

- Thời gian thực hiện: 4/2008 - 12/2009.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Kinh phí thực hiện: theo hợp đồng được phê duyệt.

**Chương trình 2: Thiết kế chế tạo thiết bị trong nước và nội hóa công nghệ để tạo ra sản phẩm công nghệ mới**

### 1. Kết quả cần đạt:

- Chế tạo thiết bị theo nhu cầu (đặt hàng) đổi mới công nghệ của các công ty và doanh nghiệp.

- Phấn đấu đến năm 2010, doanh thu của ngành cơ khí chế tạo máy đạt 300 - 400 triệu USD và xuất khẩu đạt 50 triệu USD.

### 2. Nội dung thực hiện:

- Hoàn thiện quy trình, cơ chế tài chính phù hợp cho chế tạo thiết bị (phối hợp với Hợp phần 1).

- Tổ chức chương trình giới thiệu Đề án thiết kế chế tạo thiết bị và nội hóa công nghệ.

- Phát triển chương trình Vườn ươm công nghệ, Vườn ươm doanh nghiệp công nghệ trong trường đại học.

- Phát triển chương trình chế tạo thiết bị với chi phí thấp.

- Hỗ trợ doanh nghiệp chế tạo máy nâng cao năng lực giải mã công nghệ nước ngoài, thiết kế - chế tạo sản phẩm mới (kết hợp với Hợp phần 2).

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

### ***Chương trình 3.3: Trình diễn giới thiệu công nghệ thiết bị mới***

**1. Kết quả cần đạt:** Xây dựng mô hình trình diễn cho 4 ngành ưu tiên: cơ khí chế tạo máy, điện tử - công nghệ thông tin, hóa chất và chế biến tinh lương thực, thực phẩm.

#### **2. Nội dung thực hiện:**

- Xây dựng tiêu chí mô hình trình diễn.

- Tổ chức triển khai nhân rộng mô hình.

- Phối hợp với các tổ chức khoa học công nghệ trong nước và nước ngoài trình diễn công nghệ thiết bị mới theo chuyên đề.

- Thời gian thực hiện các chương trình nhánh: từ quý 4/2008 đến hết năm 2010 và tiếp tục duy trì theo yêu cầu thực tế.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Hải quan.

- Kinh phí thực hiện: từ Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ, kinh phí đầu tư từ doanh nghiệp, ngân sách nghiên cứu khoa học hàng năm và ngân sách hỗ trợ chuyên giao 05 công nghệ nước ngoài.

### **Hợp phần 4: Truyền thông và phát triển thị trường công nghệ**

#### **1. Kết quả cần đạt:**

- 80% doanh nghiệp tham gia trong Đề án hiểu đúng và rõ ràng về các nội dung và quy trình hỗ trợ của Đề án.

- Đảm bảo đầu vào cho các Hợp phần 1, 2, 3.



- Cung cấp thông tin, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến doanh nghiệp; tiếp cận và nắm bắt nhu cầu thực tế về đổi mới công nghệ ở doanh nghiệp.

- Cung cấp thông tin công nghệ cho các bên tham gia thị trường công nghệ.

## 2. Nội dung thực hiện:

- Tuyển chọn công ty, đơn vị truyền thông - quảng bá. Xây dựng chương trình hợp tác, chiến lược phổ cập với báo, đài và truyền thông thông tin về Đề án.

- Chương trình xây dựng cơ sở dữ liệu và dịch vụ thông tin.

- Khảo sát doanh nghiệp đổi mới công nghệ (2 lần).

- Chương trình triển lãm - hội chợ, các hội thảo - hội nghị chuyên ngành. Các nội dung truyền thông, tiếp thị bao gồm: hội thảo, hội nghị chuyên đề giới thiệu Đề án với các đầu mối doanh nghiệp, trường, viện, hội tư vấn, doanh nghiệp chế tạo, cơ quan quản lý...

- Cung cấp thông tin chính sách, pháp lý, chủ trương... qua các phương tiện truyền thông, Bản tin cung cấp thông tin công nghệ, tờ rơi...

- Khảo sát, gặp gỡ doanh nghiệp trực tiếp nhận nhu cầu.

- Tổ chức triển lãm, tham quan mô hình, trình diễn...

- Phát triển sàn giao dịch công nghệ định kỳ.

- Thời gian thực hiện: 4/2008 - 8/2010.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư, Hội Doanh nghiệp...

- Kinh phí thực hiện: 300.000.000 đồng.

## Hợp phần 5: Hỗ trợ tài chính - tín dụng

### 1. Kết quả cần đạt:

- Tạo một cơ chế tài chính và các nguồn vốn hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện đổi mới công nghệ theo hình thức vay ưu đãi đổi mới công nghệ.

- Trong giai đoạn 2008 - 2010, hỗ trợ đến 100 doanh nghiệp vay tín dụng đổi mới công nghệ.

## 2. Nội dung thực hiện:

- Phối hợp với Hợp phần 1, xây dựng cơ chế tài chính, hỗ trợ theo hình thức:
  - + Giới thiệu, bảo lãnh doanh nghiệp đến các tổ chức tài chính - tín dụng để doanh nghiệp có thể vay vốn đầu tư đổi mới công nghệ.
  - + Hỗ trợ kinh phí tư vấn, khảo sát, thẩm định và chuyển giao công nghệ.
  - + Hỗ trợ nghiên cứu phát triển.
  - + Tùy từng trường hợp cụ thể (dự án và đối tượng), Ban Chỉ đạo Đề án sẽ đề xuất hỗ trợ bù lãi suất vay đối với phần vốn vay đổi mới công nghệ.
- Xây dựng quy trình hỗ trợ tín dụng đổi mới công nghệ với các nguồn vốn từ Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ, ngân hàng, tổ chức tài chính khác... thông qua các bước tư vấn kỹ thuật, nghiên cứu khả thi, lập phương án đầu tư, thẩm định kỹ thuật tài chính, giải ngân, giám sát, nghiệm thu.
- Tiếp xúc với các nguồn tài chính khác như ngân hàng, quỹ tín dụng... nhằm tạo thêm các sản phẩm tín dụng, các cơ chế bảo lãnh vốn vay, trợ giá lãi suất... phù hợp với quy định của WTO.
- Thời gian thực hiện: 2008 - 2010.
- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Viện Nghiên cứu phát triển, Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố.
- Kinh phí thực hiện: từ ngân sách khoa học hàng năm của Sở Khoa học và Công nghệ, Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ và các tổ chức tài chính khác.

## Phần III

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đề án Đổi mới công nghệ công nghiệp sản xuất phục vụ chuyển dịch cơ cấu công nghiệp trên địa bàn thành phố là 01 Đề án nhỏ thuộc Đề án Chuyển dịch cơ cấu kinh tế công nghiệp thành phố.

Đề án Đổi mới công nghệ có kế hoạch hoạt động hàng năm, hàng quý, hàng tháng.

**1. Ban Chỉ đạo Đề án Chuyển dịch cơ cấu công nghiệp thành phố:** có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc thực hiện Đề án Đổi mới công nghệ; xem xét kế hoạch triển



khai hàng năm, hàng quý, hàng tháng của Đề án; theo dõi kết quả thực hiện và tổng hợp báo cáo đánh giá chung trong báo cáo thực hiện Đề án Chuyển dịch cơ cấu công nghiệp thành phố.

## 2. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Là cơ quan chủ trì thực hiện Đề án Đổi mới công nghệ, có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng nội dung của Đề án Đổi mới công nghệ đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể hàng quý, hàng tháng cho các hợp phần, chương trình của Đề án; trình Ban Chỉ đạo Đề án Chuyển dịch cơ cấu công nghiệp thành phố xem xét thông qua trước khi triển khai thực hiện.

- Tham mưu đề xuất giải quyết các phát sinh trong quá trình thực hiện; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ hàng năm, hàng quý cho Ban Chỉ đạo Đề án Chuyển dịch cơ cấu công nghiệp thành phố; công bố, phổ biến các chương trình, hợp phần cho các Hiệp hội ngành nghề thành phố, các doanh nghiệp và các đơn vị khác có liên quan trên địa bàn.

- Quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của Nhà nước hiện hành.

- Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm tổ chức Tổ giúp việc triển khai và quản lý việc thực hiện Đề án (tối đa 03 người), hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; nhiệm vụ do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phân công cụ thể. Kinh phí hoạt động cho Tổ giúp việc được bố trí phù hợp trong dự toán kinh phí thực hiện công việc hàng năm của đề án.

**3. Sở Công Thương:** là cơ quan thường trực của Đề án Chuyển dịch cơ cấu kinh tế công nghiệp thành phố, có trách nhiệm quản lý, theo dõi, đôn đốc thực hiện và tổng hợp kết quả thực hiện các chương trình, đề án thuộc Đề án Chuyển dịch cơ cấu kinh tế công nghiệp thành phố để báo cáo cho Ban Chỉ đạo Đề án Chuyển dịch cơ cấu kinh tế công nghiệp thành phố.

**4. Sở Tài chính:** hàng năm, căn cứ vào dự toán ngân sách được giao, Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định dự toán và duyệt cấp kinh phí từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ thành phố về cho Sở Khoa học và Công nghệ để triển khai Đề án Đổi mới công nghệ.

Lập thủ tục và duyệt cấp kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ thành phố năm 2008 số tiền 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng) cho Sở Khoa học và Công

nghệ triển khai thực hiện các công việc năm 2008 của Đề án này; hướng dẫn thanh quyết toán việc sử dụng ngân sách nhà nước thành phố theo đúng quy định.

**5. Các đơn vị:** Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố, Đại học Bách khoa thành phố, Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố, Hải quan thành phố, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện theo từng nội dung của Đề án.

**Điều 2.** Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan lập kế hoạch kinh phí hoạt động hàng năm trình Ban Chỉ đạo Đề án Chuyển dịch cơ cấu công nghiệp thành phố thông qua và tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; triển khai các hợp phần, chương trình theo kế hoạch và báo cáo định kỳ hàng quý, hàng năm cho Ban Chỉ đạo Đề án Chuyển dịch cơ cấu kinh tế công nghiệp.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố, Trưởng Ban Chỉ đạo Đề án Chuyển dịch cơ cấu công nghiệp thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trung Tín**